

Số: /QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày tháng 5 năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt điều chỉnh dự án Đầu tư xây dựng đường Lý Anh Tông kéo dài (đoạn từ ĐT.295B sang phía Tây thành phố đến đường H), thành phố Bắc Ninh**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;*

*Căn cứ Luật Đường bộ ngày 27/6/2024;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25/6/2025;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của luật đường bộ và điều 77 luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ; số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;*

*Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Xây dựng: số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 Hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 Ban hành định mức xây dựng; số 13/2021/TT-BXD Hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình; số 14/TT-BXD ngày 29/12/2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 Hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 09/2024/TT-BXD ngày 30/8/2024 Sửa đổi, bổ sung một số định mức ban hành tại Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021; số 08/2025/TT-BXD ngày 30/5/2025 Sửa đổi, bổ sung một số định mức ban hành tại Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021;*

*Căn cứ Quyết định số 136/QĐ-UBND ngày 20/8/2025 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Đầu tư xây dựng đường Lý Anh Tông kéo dài (đoạn từ ĐT.295B sang phía Tây thành phố đến đường H), thành phố Bắc Ninh;*

*Căn cứ kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đầu tư xây dựng điều chỉnh dự án đường Lý Anh Tông kéo dài (đoạn từ ĐT.295B sang phía Tây thành phố đến đường H), thành phố Bắc Ninh tại Báo cáo số 237/BC-SXD ngày 29/4/2026 của Sở Xây dựng;*

*Theo đề nghị của Ban Quản lý dự án Dân dụng và Phát triển đô thị tỉnh Bắc Ninh số 2 tại Tờ trình số 71/TTr-DD&ĐT2 ngày 28/4/2026.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt điều chỉnh dự án Đầu tư xây dựng đường Lý Anh Tông kéo dài (đoạn từ ĐT.295B sang phía Tây thành phố đến đường H), thành phố Bắc Ninh, với các nội dung chủ yếu như sau:

**1. Lý do điều chỉnh:** Điều chỉnh dự án đảm bảo phù hợp với Chủ trương đầu tư dự án được UBND tỉnh Bắc Ninh quyết định tại Quyết định số 136/QĐ-UBND ngày 20/8/2025.

### **2. Nội dung điều chỉnh:**

**2.1. Địa điểm xây dựng:** Phường Võ Cường, Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh.

**2.2. Chủ đầu tư:** Ban Quản lý dự án Dân dụng và Phát triển đô thị tỉnh Bắc Ninh số 2.

**2.3. Loại, nhóm dự án, loại, cấp công trình chính, thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính:** Dự án đầu tư công - Nhóm B; Công trình đường trong đô thị - Cấp I; thời hạn sử dụng: Theo tiêu chuẩn thiết kế.

### **2.4. Quy mô, nội dung đầu tư**

Đầu tư xây dựng tuyến đường Lý Anh Tông kéo dài (*điểm đầu tuyến giao với đường ĐT.295B, điểm cuối tuyến giao với đường H theo quy hoạch*) với chiều dài khoảng 955m, gồm các hạng mục: Nền, mặt đường; tường kè bê tông cốt thép, hệ thống thoát nước mưa, hệ thống cấp điện - Điện chiếu sáng, cấp nước, hệ thống cống cấp kỹ thuật, cây xanh, vỉa hè, an toàn giao thông, hoàn trả mương thủy lợi và trạm bơm, hầm chui đường sắt, cầu đường sắt.

### **2.5. Giải pháp thiết kế**

#### **a. Phần tuyến đường giao thông**

- **Thiết kế bình đồ:** Với hướng tuyến, tọa độ tuân thủ theo quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 được duyệt; đảm bảo tính không hầm đường bộ phần đường chính tối thiểu 4,75m, phần đường gom tối thiểu 3,5m; vượt nổi điểm đầu tuyến, cuối tuyến và các đường ngang đảm bảo phù hợp, êm thuận.

- **Thiết kế trắc dọc:** Tuân thủ cao độ khống chế theo quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 được duyệt và vượt nổi phù hợp với các tuyến đường hiện trạng, các tuyến đường quy hoạch xung quanh khu vực; đảm bảo tuân thủ yêu cầu kỹ thuật của đường cấp đô thị và yêu cầu về thoát nước mưa.

- **Thiết kế trắc ngang:**

+ Đoạn từ Km0+00 đến Km0+400, với quy mô mặt cắt ngang  $B_{nền}=53m$  (hệ đường rộng  $2x4,75m$ , đường gom hai bên rộng  $2x7,5m$ , dải phân cách bên rộng  $2x3m$ , mặt đường chính rộng  $22,5m$ ).

+ Đoạn từ Km0+400 đến Km0+955, với quy mô mặt cắt ngang  $B_{nền}=53m$  (hệ đường rộng  $2x10,0m$ , mặt đường chính rộng  $2x14,0m$ ), dải phân cách giữa rộng  $5,0m$ ).

+ Độ dốc ngang mặt đường  $i=2\%$ ; độ dốc ngang hè đường  $i=1,5\%$ .

- **Thiết kế nền đường:**

+ Đối với nền đường đắp: Trước khi đắp nền thực hiện đánh cấp, đào bỏ lớp đất không thích hợp theo quy định, sau đó đắp bằng đất đảm bảo độ chặt  $K \geq 0,95$ .

+ Đối với nền đường đào: Đào khuôn, lu lèn hoặc đào thay đất (nếu đất nền không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật) đảm bảo lớp đất nền dưới lớp kết cấu áo đường đạt độ chặt  $K \geq 0,95$  dày  $50cm$ .

- **Thiết kế mặt đường:** Sử dụng kết cấu áo đường mềm cấp cao A1, với  $E_{yc} \geq 155Mpa$ .

- **Thiết kế vỉa hè, bó vỉa, đan rãnh:** Hè đường lát gạch block tự chèn; bó vỉa bằng bê tông xi măng tiết diện  $18x26cm$ ; đan rãnh bằng bê tông xi măng, kích thước  $(5x30x50)cm$ .

- **Thiết kế cây xanh:**

+ Cây xanh trên vỉa hè: sử dụng cây xanh đô thị có chiều cao từ  $3,5m$  trở lên, đường kính thân cây từ  $10-15cm$ , khoảng cách giữa hai cây trồng kế tiếp từ  $8-10m/cây$ ; kích thước hố trồng cây  $1,5x1,5m$ , bó bồn hố trồng cây bằng vỉa bê tông xi măng.

+ Cây xanh tại dải phân cách và dải cây xanh trên vỉa hè được trồng kết hợp giữa cây tán thấp và cây bóng mát đảm bảo mỹ quan đô thị.

- **Thiết kế hệ thống thoát nước mưa:**

+ Nước mưa hoạt động theo cơ chế tự chảy về hố ga thu, sau đó qua hệ thống cống tròn bê tông cốt thép D600, D800, D1000, D1250, D1500; cống hộp bê tông cốt thép, rãnh B600.

+ Cống tròn sử dụng ống bê tông cốt thép ly tâm đúc sẵn, gổi đỡ cống bằng bê tông cốt thép đúc sẵn.

+ Hồ ga bê tông cốt thép, nắp hồ ga sử dụng tấm Composite, song chắn rác bằng composite.

+ Bố trí trạm bơm ngầm với 06 máy bơm chìm, đảm bảo máy bơm vận hành khi có nước trong bể chứa và bơm dự phòng theo quy định.

+ Cải kênh T2 dạng chữ nhật, kết cấu BTCT, đáy kênh rộng 7m; đoạn giao tuyến chính bố trí công hộp đôi BTCT kích thước BxH=2x(3,5x2,0)m.

- **Thiết kế hệ thống điện - điện chiếu sáng:** Nguồn điện cấp được lấy từ trạm biến áp 250kVA xây dựng mới. Thiết kế cột để nâng đường điện 22kV cắt ngang tuyến đường đảm bảo tĩnh không và an toàn điện theo quy định. Bố trí hệ thống cột đèn chiếu sáng dọc theo vỉa hè, dải phân cách; cột đèn có chiều cao từ 11m, đèn Led chiếu sáng có công suất 150W, 200W. Tại nút giao sử dụng cột thép đa giác 17m loại lắp 5 choá đèn 400W và loại lắp 3 choá đèn 400W.

- **Thiết kế hệ thống công cấp kỹ thuật:** Bố trí hệ thống công cấp kỹ thuật đi ngầm hai bên hè đường, mỗi bên hè 4 ống nhựa gân xoắn chuyên dụng HDPE D195/150. Tại các vị trí dự kiến qua đường bố trí 4 ống HDPE D195/150. Bố trí hồ ga kỹ thuật đảm bảo theo quy định.

- **Hệ thống an toàn giao thông:** Thiết kế tổ chức giao thông tuân thủ theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2024/BGTVT.

- **Hệ thống cấp nước, phòng cháy chữa cháy:** Thiết kế hệ thống cấp nước bằng ống HDPE D160 đầu từ mạng đường ống cấp nước trên đường ĐT.295B. Bố trí trụ cứu hoả với khoảng cách giữa 2 trụ không quá 150m theo quy định.

### ***b. Phần hầm dưới cầu đường sắt***

Phần đường chính đoạn chui qua gầm cầu đường sắt lòng đường rộng 22,5m. Phần cầu đường sắt đã thi công hoàn thành theo dự án được duyệt tại Quyết định số 774/QĐ-UBND ngày 28/6/2021.

Phần đường gom thiết kế 02 hầm chui bằng bê tông cốt thép hai bên tuyến chính qua đường sắt với kích thước thông thuỷ 7x3,5m đối với phần cơ giới và 2x3,5m với phần bộ hành.

### ***2.6. Bản vẽ thiết kế cơ sở được đóng dấu kèm theo Quyết định này.***

***2.7. Danh mục tiêu chuẩn, quy chuẩn chủ yếu được lựa chọn:*** Theo Tờ trình số 71/TTr-DD&ĐT2 ngày 28/4/2026.

***2.8. Tổng mức đầu tư xây dựng: 429.683.805.000 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm hai mươi chín tỷ, sáu trăm tám mươi ba triệu, tám trăm linh năm nghìn đồng), trong đó:***

Chi phí xây dựng:	150.852.948.000	đồng;
Chi phí thiết bị:	7.166.472.000	đồng;
Chi phí bồi thường GPMB:	231.437.934.000	đồng;

Chi phí QLDA:	2.717.934.000	đồng;
Chi phí tư vấn:	8.496.256.000	đồng;
Chi phí khác:	2.790.516.000	đồng;
Chi phí dự phòng:	26.221.745.000	đồng.

**2.9. Tiến độ thực hiện dự án:** Năm 2022 - 2026.

**2.10. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện Dự án:**

- Nguồn vốn và khả năng cân đối vốn:  
+ Vốn ngân sách trung ương hỗ trợ kế hoạch trung hạn 2021-2025: 49,96 tỷ đồng.

+ Vốn ngân sách tỉnh trong kế hoạch đầu tư công trung hạn: Giai đoạn 2016-2020: 0,2 tỷ đồng (cho công tác chuẩn bị đầu tư); giai đoạn 2021-2025: 29 tỷ đồng; giai đoạn 2026-2030: Phần còn lại.

- Dự kiến bố trí vốn:  
+ Số vốn đã giải ngân: Vốn chuẩn bị đầu tư: 0,2 tỷ đồng; Vốn thực hiện dự án: 63,96 tỷ đồng (trong đó: NSTW: 49,96 tỷ đồng; NSDP: 13,8 tỷ đồng).

+ Dự kiến bố trí vốn còn lại: Bổ sung năm 2025: 15 tỷ đồng; Năm 2026: Phần còn lại.

**2.11. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng:** Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

**2.12. Yêu cầu về nguồn lực, khai thác sử dụng tài nguyên (nếu có); phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (nếu có)**

Dự án đã cơ bản giải phóng mặt bằng phần đất nông nghiệp, còn phần đất ở và một phần mô mã chưa bồi thường. Yêu cầu Chủ đầu tư phối hợp chặt chẽ với UBND phường Võ Cường để tổ chức thực hiện quy trình thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng theo đúng cam kết, đáp ứng tiến độ thực hiện dự án.

**2.13. Các nội dung khác**

- Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: UBND phường Võ Cường, Kinh Bắc tổ chức triển khai thực hiện theo quy định của pháp luật.

- Ban Quản lý dự án Dân dụng và Phát triển đô thị tỉnh Bắc Ninh số 2 có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ đảm bảo tiến độ thực hiện của dự án.

- Các nội dung khác: theo kết quả thẩm định tại Báo cáo số 237/BC-SXD ngày 29/4/2026 của Sở Xây dựng, hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi ĐTXD đã được thẩm định và Quyết định số 774/QĐ-UBND ngày 28/6/2021 của UBND tỉnh Bắc Ninh.

**Điều 2.** Chủ đầu tư tổ chức triển khai thực hiện dự án theo đúng quy định pháp luật hiện hành, đảm bảo chất lượng, tiến độ, hiệu quả, tiết kiệm chi phí đầu tư xây dựng.

**Điều 3.** Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh; Sở Xây dựng; Sở Tài chính; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Kho bạc Nhà nước khu vực VI, UBND phường Võ Cường, Kinh Bắc; Ban Quản lý dự án Dân dụng và Phát triển đô thị tỉnh Bắc Ninh số 2 và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- TTTU, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, TH-ĐT, KTTH, KTN;
- Lưu: VT, KTN<sub>Hiếu</sub>.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Ngô Tân Phụng**